

CỔ PHẦN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. SCIC KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ ĐÁU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN DO TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) SỞ HỮU TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI

Tổ chức chào bán TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC



Địa chỉ: Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

Tổ chức phát hành CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: 472 Quang Trung, Phường Nguyễn Nghiêm, Tp. Quảng Ngãi,
Tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: (0255) 3825292 – 3825293

**Tổ chức tư vấn/
Tổ chức đấu giá**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT



Địa chỉ: Tầng 6 tòa nhà TTXVN, 79 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3728 0921

Fax: (84-24) 3728 0920

Năm 2022

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
CTCP DU LỊCH QUẢNG NGÃI**

1. Thông tin tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
- Địa chỉ: Số 472 Quang Trung, Phường Nguyễn Nghiêm, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
- Vốn điều lệ hiện tại: **158.139.440.000** đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **15.813.944** cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh: Lữ hành, hướng dẫn du lịch, phiên dịch, khách sạn, vận chuyển khách du lịch theo hợp đồng, ăn uống, dịch vụ thông tin, vui chơi giải trí, các loại dịch vụ khác...

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tên tổ chức chào bán: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
- Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, chuyển nhượng tự do
- Tổng số lượng cổ phần chào bán: **437.456** cổ phần
- Mệnh giá 01 cổ phần: 10.000 đồng
- Phương thức chuyển nhượng: Đấu giá cả lô cổ phần, theo đó nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán (**437.456** cổ phần)
- Tổng giá trị lô cổ phần chào bán theo mệnh giá: **4.374.560.000** đồng
- Tổng số lô cổ phần chào bán: **01** lô
- Giá khởi điểm cho cả lô cổ phần: **5.600.000.000** đồng
- Cơ sở tính giá khởi điểm:
 - + Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020;
 - + Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021;
 - + Chứng thư thẩm định giá số 052401/2022/CTTĐG-CIMEICO ngày 24/05/2022 và Báo cáo tư vấn giá khởi điểm của Công ty TNHH Định giá Cimeico;
 - + Quyết định số 114/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 20/05/2022 của Hội đồng thành viên SCIC về việc bán vốn của SCIC tại Công ty cổ phần Du lịch Quảng Ngãi;
 - + Quyết định số 169/NQ-ĐTKDV ngày 02/06/2022 của Tổng Giám đốc SCIC về việc Phê duyệt phương án bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Du lịch Quảng Ngãi;

3. Tổ chức tư vấn chào bán: Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt

4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt



MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	1
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	2
1. Rủi ro từ nền kinh tế.....	2
2. Rủi ro về luật pháp.....	4
3. Rủi ro đặc thù ngành.....	4
4. Rủi ro của đợt chuyển nhượng.....	5
5. Rủi ro khác.....	5
III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1. Tổ chức là chủ sở hữu cổ phần được chào bán.....	6
2. Tổ chức có cổ phần được chào bán.....	6
3. Tổ chức tư vấn	6
IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	8
V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN.....	10
4. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	10
5. Lịch sử hình thành và phát triển	11
6. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi	12
7. Số lượng cổ phần sở hữu.....	12
8. Số lượng cổ phần thoái vốn	12
VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN	12
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	12
2. Cơ cấu tổ chức CTCP Du lịch Quảng Ngãi.....	15
3. Hoạt động sản xuất kinh doanh.....	27
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	28
5. Thực trạng quản lý về đất đai, nhà cửa vật kiến trúc, tình trạng thực hiện dự án tính đến thời điểm 15/9/2021	28
6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	30
7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	33
8. Kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất của Công ty năm 2022 và các năm tiếp theo	33
9. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức	34
10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	35
11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn	35
VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	36

1. Tên cổ phần chào bán	36
2. Loại cổ phần chào bán	36
3. Mệnh giá	36
4. Tổng số lượng cổ phần chào bán	36
5. Giá khởi điểm.....	36
6. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm	36
7. Phương thức chuyển nhượng vốn	36
8. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần	36
9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	36
10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến.....	36
11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.....	37
12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng.....	37
13. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán)	37
14. Công bố thông tin của nhà đầu tư (“NDT”) theo luật cạnh tranh	37
VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	39
IX. CÁC TỔ CHỨC TƯ VẤN CÓ LIÊN QUAN	39
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	39
2. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng	39
3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá cổ phần/ Tổ chức thực hiện bán đấu giá	39
4. Tổ chức thẩm định giá	39
X. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY.....	40
XI. THAY LỜI KẾT	40

Handwritten signature

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước vào đầu tư sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về Đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về Đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 219/2015/TT-BTC về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020, sửa đổi Nghị định 126/2017/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định 32/2018/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 91/2015/NĐ-CP;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của chính phủ;
- Nghị định số 151 /2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC);
- Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động SCIC;

- Quyết định số 169/QĐ-ĐTKDV ngày 02/06/2022 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc Phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi;
- Công văn số 989/ĐTKDV-CNMT ngày 02/06/2022 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc triển khai bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi.
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức bán cổ phần tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi số CF25/TVSI-SCIC/2018 ký ngày 06/08/2018 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi hoạt động chính trong lĩnh vực lữ hành du lịch, khách sạn và kinh doanh thương mại. Kết quả kinh doanh và triển vọng phát triển của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro được đề cập dưới đây:

1. Rủi ro từ nền kinh tế

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lãnh thổ Việt Nam, Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi có thể chịu tác động ít nhiều từ các yếu tố cơ bản của nền kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất,... Những rủi ro Công ty chưa đề cập đến hoặc đánh giá là không đáng kể cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, điều này cũng có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty.

⚡ Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tính chung cả thời kỳ Chiến lược 2011 - 2020, tăng trưởng GDP của Việt Nam dự kiến đạt khoảng 5,9%/năm, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới. Quy mô GDP tăng gấp 2,4 lần, từ 116 tỷ USD năm 2010 lên 268,4 tỷ USD vào năm 2020. GDP bình quân đầu người tăng từ 1.331 USD năm 2010 lên khoảng 2.750 USD năm 2020.

Tính chung năm 2021, GDP tăng 2,58% do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Tăng trưởng GDP nếu được duy trì ở mức khá sẽ phản ánh mức thu nhập tăng và tâm lý khách hàng. Thu nhập tăng sẽ thúc đẩy nhu cầu vui chơi giải trí của người dân và ngược lại khi tốc độ tăng trưởng chậm sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến các nhu cầu vui chơi giải trí.

Theo thông tin từ tổng cục Thống kê, GDP quý II năm 2022 ước tính tăng 7,72% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ tăng của quý II các năm trong giai đoạn 2011-2021. GDP 6 tháng đầu năm 2022 tăng 6,42%, cao hơn tốc độ tăng 2,04% của 6 tháng đầu năm 2020 và tốc độ tăng 5,74% của 6 tháng đầu năm 2021 nhưng thấp hơn tốc độ tăng 7,28% và 6,98% của cùng kỳ năm 2018 và 2019. Trong mức tăng chung



của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,78% (đóng góp 5,07%); khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,70%, (đóng góp 48,33%), trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là động lực tăng trưởng của toàn nền kinh tế với tốc độ tăng 9,66%; khu vực dịch vụ tăng 6,60%, (đóng góp 46,60%). Về cơ cấu nền kinh tế 6 tháng đầu năm 2022, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,05%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 39,30%; khu vực dịch vụ chiếm 40,63%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 9,02%. Sau khi dịch bệnh COVID-19 tại Việt Nam được kiểm soát tốt, hoạt động du lịch bắt đầu phát triển và sôi động trở lại, điều này tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong ngành du lịch phục hồi dần sau thời gian chịu ảnh hưởng của dịch bệnh và cũng góp phần phát triển kinh tế.

✦ Lạm phát

Lạm phát là yếu tố vĩ mô có ảnh hưởng đến mọi chủ thể trong nền kinh tế. Lạm phát tăng cao sẽ kéo theo sự gia tăng của nguyên nhiên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất, quản lý, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của các doanh nghiệp. Ngược lại, tỷ lệ lạm phát nếu được duy trì ở mức thấp sẽ tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giúp Công ty kiểm soát được giá cả chi phí các yếu tố đầu vào, đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định.

Bình quân năm 2021, lạm phát cơ bản tăng 0,81% so với năm 2020, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 1,84%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng. Mức lạm phát cơ bản năm 2021 so với năm trước là mức thấp nhất kể từ năm 2011.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2022 tăng 0,69% so với tháng trước; tăng 3,18% so với tháng 12/2021 và tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân quý II/2022 tăng 2,96% so với quý II/2021. Bình quân 6 tháng đầu năm, CPI tăng 2,44% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 1,25%.

Để đảm bảo kết quả hoạt động kinh doanh, tránh các rủi ro gặp phải khi lạm phát tăng cao, Công ty cần có kế hoạch trong việc kiểm soát các yếu tố đầu vào, tìm kiếm các nhà cung cấp bình ổn giá so với thị trường.

✦ Lãi suất

Hầu hết các doanh nghiệp đều sử dụng vốn vay từ ngân hàng để bổ sung cho hoạt động kinh doanh, do vậy sự biến động về lãi suất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Từ đầu năm 2020 đến nay, để giảm bớt khó khăn do tác động của dịch COVID-19, đẩy nhanh tốc độ phục hồi của nền kinh tế qua tăng khả năng tiếp cận vốn vay ngân hàng, trên cơ sở diễn biến kinh tế trong và ngoài nước, Ngân hàng Nhà nước đã liên tiếp điều chỉnh hạ 3 lần lãi suất điều hành liên tiếp vào tháng 3, tháng 5 và tháng 10 năm 2020, tổng mức giảm 150 điểm cơ bản đối với lãi suất tái cấp vốn, cũng như hạ trần lãi suất huy động dưới 6 tháng từ 80 - 100 điểm cơ bản.

Đến năm 2021, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các ngân hàng thương mại lớn trong hệ thống ngân hàng đã giảm lãi suất cho vay đối với những khoản dư nợ hiện hữu từ giữa tháng 7 đến hết năm 2021. Theo đó, lãi suất cho vay ngắn hạn bình quân bằng VND đối với một số ngành lĩnh vực ưu tiên đang ở mức 4,4%/năm, thậm chí còn thấp hơn mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định của Ngân hàng Nhà nước là 4,5%/năm.

Quý I năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục giữ nguyên mức lãi suất điều hành, tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng tiếp tục giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi.

Xác định lãi suất là một trong những chỉ số tài chính quan trọng, có thể ảnh hưởng lớn đến chi phí sử dụng vốn, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nên Ban lãnh đạo của Công ty luôn theo dõi, cập nhật tình hình lãi suất và luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi ra quyết định sử dụng các khoản vay từ (các) ngân hàng. Nhờ vậy, rủi ro lãi suất luôn được Công ty kiểm soát.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, Công ty hoạt động dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán và các văn bản dưới luật liên quan. Để chủ động trong việc nắm bắt, cập nhật các quy định pháp luật phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng tới việc nghiên cứu, nắm bắt các quy định mới của pháp luật và chính sách quản lý của Nhà nước, từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp cho từng thời kỳ. Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

3. Rủi ro đặc thù ngành

➤ Rủi ro cạnh tranh

Quảng Ngãi là tỉnh duyên hải miền Trung phía Bắc giáp Quảng Nam, phía Nam giáp Bình Định, phía Tây Nam giáp tỉnh KonTum, phía Đông giáp biển Đông với chiều dài bờ biển 130 km, có đường QL1A và đường sắt Bắc - Nam đi qua, nằm kề với sân bay Chu Lai... rất thuận lợi để đón khách du lịch. Bên cạnh đó, Quảng Ngãi còn đa dạng về dân tộc, phong tục tập quán, với những ngành nghề, những món ăn truyền thống, những di tích, danh lam thắng cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp và hữu tình. Trước những cơ hội phát triển du lịch đầy hấp dẫn, rất nhiều các doanh nghiệp với tiềm lực tài chính mạnh đã đầu tư xây dựng nhà hàng, khách sạn, resort quy mô lớn tại đây. Theo đó, Công ty sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng trở nên gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành.

➤ Rủi ro về nhân sự

Trong bối cảnh Việt Nam đang trong quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới, ngành du lịch phải đối mặt với những thách thức lớn trong đó có yếu tố nhân lực. Nhiều doanh nghiệp du lịch đứng trước nguy cơ thiếu hụt nhân lực đặc biệt lao động chất lượng cao. Tuy nhiên, Công ty luôn có sự chuẩn bị để giảm thiểu rủi ro này bằng cách áp dụng các chính sách, chế độ lương thưởng hợp lý cho các lao động, tuyển dụng lao động thường xuyên, đào tạo nâng cao lực lượng lao động, lực lượng quản lý để nâng cao tính chuyên nghiệp, tăng năng lực quản lý, tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

4. Rủi ro của đợt chuyển nhượng

Đợt chuyển nhượng phần vốn của SCIC tại Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức chuyển nhượng, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi. Vì vậy, có thể có rủi ro không chuyển nhượng hết số cổ phần dự định chuyển nhượng.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng, khó dự đoán như động đất, thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong đó ngành du lịch là ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất do việc tạm dừng tiếp nhận khách du lịch quốc tế để khống chế dịch Covid-19, trong khi đó du lịch nội địa cũng ảm đạm do lo ngại của người dân trước tình hình dịch bệnh.

C.T.C.P * 19
Quảng Ngãi

Handwritten signature

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu cổ phần được chào bán

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Ông: Lê Thanh Tuấn

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Quyết định số 69/QĐ-ĐTKDV ngày 11/3/2022 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực trên cơ sở tài liệu và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi cung cấp.

2. Tổ chức có cổ phần được chào bán

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI

Ông: Trần Ngọc Chiến

Chức vụ: Tổng Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 61a/GUQ-CTCPDL ngày 01/06/2022 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi)

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỉ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Bà: Bùi Thị Thanh Hiền - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo giấy uỷ quyền số: 689/2022/UQ-TGD ngày 01/07/2022 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt).

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi cung cấp.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi do đơn vị tư vấn tham gia lập và công bố. Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi cung cấp, trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về

công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. SCIC và TVSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu từ các nguồn trên.

- Các BCTC được thu thập và sử dụng trong Bản công bố thông tin này bao gồm: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chưa được kiểm toán.
- Bản công bố thông tin này chỉ xem xét những thông tin và điều kiện tồn tại về số liệu tài chính tính đến ngày 31/12/2021 (chưa kiểm toán) và các thông tin cập nhật khác (nếu có) được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi và SCIC; **Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chưa tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên**; Các sự kiện xảy ra sau ngày 31/12/2021 chưa được xem xét và SCIC, tổ chức tư vấn không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản Công bố thông tin đối với các sự kiện này;
- Chúng tôi giả định rằng Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- TVSI, nhân viên của TVSI (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi cho SCIC, chính Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi và các khách hàng khác của TVSI và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

1/ “Tổ chức thoái vốn”	TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
2/ “Công ty”/“Tổ chức phát hành”	Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
3/ “Cổ phần”	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
4/ “Cổ phiếu”	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi.
5/ “Cổ đông”	Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
6/ “Cổ tức”	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính.
7/ “Đại hội đồng cổ đông”	Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
8/ “Hội đồng quản trị”	Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
9/ “Ban kiểm soát”	Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
10/ “Tổng Giám đốc”	Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
11/ “Vốn điều lệ”	Vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
12/ “Tổ chức tư vấn”/ “TVSI”	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

- | | |
|---------|-----------------------|
| - BKS | Ban kiểm soát |
| - BTGD | Ban Tổng Giám đốc |
| - CBCNV | Cán bộ công nhân viên |
| - CP | Cổ phần |
| - CTCP | Công ty cổ phần |
| - DTT | Doanh thu thuần |
| - ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông |
| - HĐQT | Hội đồng quản trị |
| - KTT | Kế Toán Trưởng |
| - LNST | Lợi nhuận sau thuế |
| - TGD | Tổng Giám đốc |
| - TSCĐ | Tài sản cố định |
| - TTS | Tổng tài sản |
| - VDL | Vốn điều lệ |
| - SXKD | Sản xuất kinh doanh |

V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a) Thông tin chung

Tên tổ chức : TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Tên nước ngoài : STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

Tên viết tắt : SCIC

Trụ sở chính : Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3824 0703

Fax : (84-24) 6278 0136

Email : Contact@scic.vn

Website : www.scic.vn

Logo



Vốn điều lệ : 50.000.000.000.000 đồng (Năm mươi nghìn tỷ đồng)

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 11/03/2022.

b) Mục tiêu hoạt động, và ngành nghề kinh doanh chính

Mục tiêu hoạt động

Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu nhà nước đầu tư tại SCIC và vốn của SCIC đầu tư tại doanh nghiệp khác, hoàn thành các nhiệm vụ khác do đại diện chủ sở hữu nhà nước giao;

Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Ngành, nghề kinh doanh

Ngành, nghề kinh doanh chính

- Đầu tư và quản lý vốn đầu tư theo nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao;
- Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ;
- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, bán vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp đã tiếp nhận theo quy định hiện hành.

Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính

- Đầu tư và kinh doanh vốn vào ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế theo quy định của pháp luật;
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn: Đầu tư, tài chính; chuyển đổi, quản trị, mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;
- Các ngành, nghề khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Lịch sử hình thành và phát triển

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin...

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2010.

Ngày 1 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP và Nghị định số 148/2017/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

Ngày 29 tháng 09 năm 2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2018/NĐ-CP đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại Tổng Công ty được chuyển giao từ Bộ Tài chính sang Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Môi quan hệ với Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) là chủ sở hữu phần vốn Nhà nước hiện có tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi.

4. Số lượng cổ phần sở hữu

Số lượng cổ phần đang sở hữu: **437.456** cổ phần (chiếm 2,77% tổng số cổ phần đã phát hành).

5. Số lượng cổ phần thoái vốn

Số lượng cổ phần thoái vốn: **437.456** cổ phần (chiếm 100% tổng số cổ phần SCIC sở hữu).

VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a) Giới thiệu về Công ty

- Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI**
- Tên giao dịch quốc tế : **QUANG NGAI TOURIST JOINT STOCK COMPANY**
- Trụ sở chính : **Số 472 Quang Trung, Phường Nguyễn Nghiêm, Tp.Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.**
- Điện thoại : **(0255) 3825292 – 3825293**
- Fax : **(0255) 3817811**
- Website : **quangngaitourist.com.vn**
- Vốn điều lệ theo giấy : **158.139.440.000 đồng**
đăng ký kinh doanh *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi tám tỷ, một trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)*
- Vốn điều lệ thực góp : **158.139.440.000 đồng**
tính đến thời điểm *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi tám tỷ, một trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)*
hiện tại
- Số cổ phần đang lưu : **15.813.944 cổ phần**
hành
- Mệnh giá cổ phần : **10.000 đồng**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **4300204065** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày **20/04/2006**, đăng ký thay đổi lần thứ **24** ngày

07/08/2018.

- Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty:
 - + Lữ hành, hướng dẫn du lịch, phiên dịch, khách sạn, vận chuyển khách du lịch theo hợp đồng, ăn uống, dịch vụ thông tin, vui chơi giải trí, các loại dịch vụ khác;
 - + Đại lý bán hàng thực phẩm công nghệ, hàng tiểu thủ công nghiệp;
 - + Kinh doanh thương mại: hàng công nghệ phẩm, công nghệ thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, xe máy, điện lạnh, thiết bị văn phòng;
 - + Xăng dầu, nhớt các loại, hàng nông lâm sản;
 - + Dịch vụ xoa bóp, massage và karaoke;
 - + Bán buôn thiết bị, máy móc nông nghiệp, phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp.

b) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi được chuyển đổi từ Công ty Du lịch Quảng Ngãi (công ty 100% vốn Nhà nước) theo Quyết định số 900/QĐ-UB ngày 14/04/2006 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, được kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ từ Công ty Du lịch Quảng Ngãi chuyển sang, trong đó Công ty phải kế thừa khoản lỗ 2,7 tỷ đồng từ Công ty Du lịch Quảng Ngãi. Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi hoạt động từ khi cổ phần hóa đến nay đã trải qua rất nhiều thăng trầm và phát triển, chi tiết như sau:

➤ **Giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2008**

Sau khi cổ phần hóa, năm 2006 (từ 20/04/2006-31/12/2006) kết quả hoạt động SXKD của Công ty vẫn tiếp tục lỗ.

Năm 2007, Công ty phát hành cổ phần, tăng vốn điều lệ lên 100%. Việc tăng vốn điều lệ Công ty đã thanh toán bớt các khoản nợ Ngân hàng, ổn định hoạt động SXKD, phần vốn còn lại Công ty đã đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hàng thương mại. Kết quả hoạt động SXKD năm 2007 bắt đầu có lãi, tiền nộp ngân sách Nhà nước tăng lên, ổn định đời sống cho CBCNV, thu nhập người lao động tăng và đã bù đắp được một ít khoản lỗ mà Công ty phải kế thừa từ Công ty Du lịch Quảng Ngãi.

Năm 2008, Công ty tiếp tục huy động vốn để đẩy mạnh hoạt động SXKD hàng thương mại, kết quả kinh doanh năm 2008 lãi 1,936 tỷ đồng, tiền nộp Ngân sách tăng, thu nhập người lao động tăng, đã bù đắp gần hết khoản lỗ từ Công ty Du lịch Quảng Ngãi chuyển sang.

➤ **Giai đoạn: Từ năm 2009 đến năm 2012**

Trong giai đoạn này Công ty bắt đầu mở rộng mạng lưới kinh doanh, tăng vốn điều lệ, tăng vốn vay để đầu tư xây dựng, nâng cấp các địa điểm kinh doanh và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh tất cả các mặt hàng.

Năm 2009, Công ty tái cấu trúc, giải quyết chế độ cho những người lớn tuổi, không còn phù hợp với nhu cầu kinh doanh của Công ty; tuyển dụng thêm lao động mới chuyên nghiệp, tăng vốn điều lệ, tăng vốn vay để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh. Đến cuối năm 2009 Công ty đã mở rộng thêm hoạt động kinh doanh vận chuyển bằng taxi; Đầu tư, nâng cấp Nhà hàng Khách sạn Mỹ Khê; Đầu tư nâng cấp Khu Du lịch Sa Huỳnh.

Năm 2010, Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh hàng nông sản, dự án taxi đã đi vào hoạt động ổn định, dự án Khu Du lịch Sa Huỳnh và Nhà hàng Khách sạn Mỹ Khê vừa đưa các hạng mục hoàn thành vào hoạt động chạy thử vừa tiếp tục đầu tư nâng cấp.

Năm 2011, Công ty tiếp tục phát hành tăng vốn điều lệ, tăng vốn vay dùng cho đầu tư xây dựng các dự án Khu du lịch Sa Huỳnh và Nhà hàng Khách sạn Mỹ Khê, đầu tư liên kết với Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Hoàng Phương.

Năm 2012, các dự án đã lần lượt đưa các hạng mục hoàn thành dần đi vào hoạt động ổn định, nhưng bước đầu chưa có hiệu quả, Công ty vẫn tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh hàng thương mại để lấy ngắn nuôi dài, dùng nguồn lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh hàng thương mại để bù đắp cho hoạt động của các dự án mới đi vào hoạt động chưa hiệu quả.

Trong giai đoạn này, Công ty vừa mở rộng quy mô vừa đẩy mạnh mạng lưới kinh doanh trong lúc tình hình lạm phát trong nước và thế giới tăng cao, lãi suất Ngân hàng tăng cao, có lúc lên đến 24%, tình hình thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt nhưng kết quả hoạt động kinh doanh của những năm này đã thực hiện được việc chia cổ tức cho cổ đông, thu nhập người lao động tăng, tạo công ăn việc làm cho người lao động, số lao động tăng hơn gấp đôi so với năm 2009, nộp ngân sách Nhà nước cao, tạo an sinh xã hội cho tỉnh.

➤ **Giai đoạn: Từ năm 2013 đến nay**

Giai đoạn 2013 – 2018 là giai đoạn nền kinh tế thị trường trong nước bất ổn, lạm phát vẫn tiếp tục tăng cao, giá cả hàng hóa đầu vào tăng cao, mức lương tối thiểu tăng hàng năm, BHXH, BHYT, BHTN tăng hàng năm, dẫn đến chi phí tăng, trong khi đó thị trường kinh doanh hàng thương mại rất bất ổn, không lường trước được. Trong những năm này hoạt động kinh doanh của Công ty cầm chừng và dần cắt giảm dần hoạt động kinh doanh hàng thương mại, cắt bỏ các dịch vụ hoạt động không hiệu quả để thu hồi vốn, tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ngành nghề cốt lõi của Công ty là kinh doanh mảng nhà hàng, khách sạn, lữ hành. Giai đoạn này Công ty vừa phải đối mặt với tình hình kinh tế thế giới và trong nước đầy rẫy những khó khăn về lạm phát tăng cao vừa phải giải quyết các hệ lụy của Công ty từ những hậu quả do lạm phát của nền kinh tế để lại, phải ứng phó với sức cạnh tranh ngày càng khốc liệt trên thị trường, dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty giảm lãi dần và dẫn đến lỗ từ các năm gần đây.

Đến tháng 08/2018 Công ty đã tái cấu trúc lại mô hình tổ chức hoạt động, từ Công ty có nhiều đơn vị hạch toán phụ thuộc thành Công ty có các công ty thành viên hạch toán độc lập. Công ty gồm có các công ty thành viên (công ty con) do Công ty làm chủ sở hữu như sau:

- (1) Công ty TNHH MTV Nhà hàng Khách sạn Mỹ Khê;
- (2) Công ty TNHH MTV Khách sạn Hùng Vương;
- (3) Công ty TNHH MTV Sa Huỳnh Beach Resort;
- (4) Công ty TNHH MTV Lữ hành Đức Lộc;
- (5) Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Dịch vụ 68.

Trải qua 13 năm từ năm 2006 đến năm 2018 hoạt động với một giai đoạn gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới và trong nước kéo dài 05 năm và vẫn còn tiếp tục để lại các hệ lụy cho đến ngày hôm nay, Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi còn tồn tại, duy trì hoạt động SXKD, tạo công ăn việc làm cho người lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động, chia cổ tức cho cổ đông, bảo toàn vốn cho cổ đông, góp phần nộp Ngân sách Nhà nước cao, đảm bảo an sinh xã hội và đóng góp cho sự phát triển của tỉnh Quảng Ngãi cho đến ngày hôm nay là cả một sự cố gắng phấn đấu không mệt mỏi của cổ đông Công ty, Ban điều hành Công ty và toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi.

Đến cuối năm 2019 đại dịch COVID – 19 bùng phát, kéo dài đã mang lại những thách thức chưa từng có và có các động đất kể đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Công ty cổ phần Du lịch Quảng Ngãi, kinh doanh chính là dịch vụ nhà hàng, khách sạn, lữ hành... và chịu nhiều ảnh hưởng trực tiếp bởi đại dịch COVID – 19. Công ty đã phải dừng hoạt động thời gian dài để thực hiện phòng chống dịch theo quy định của Nhà nước, điều này khiến hoạt động kinh doanh của Công ty giảm mạnh. Trước tình hình khó khăn đó, đến cuối năm 2020 Công ty tiếp tục tái cấu trúc, tiến hành chuyển đổi một số Công ty TNHH MTV thành công ty cổ phần nhằm mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh để bù đắp cho hoạt động kinh doanh nhà hàng, khách sạn, nhà hàng, lữ hành. Đồng thời, kêu gọi nhà đầu tư, huy động vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và dần phát triển ổn định. Các công ty được chuyển đổi thành công ty cổ phần gồm:

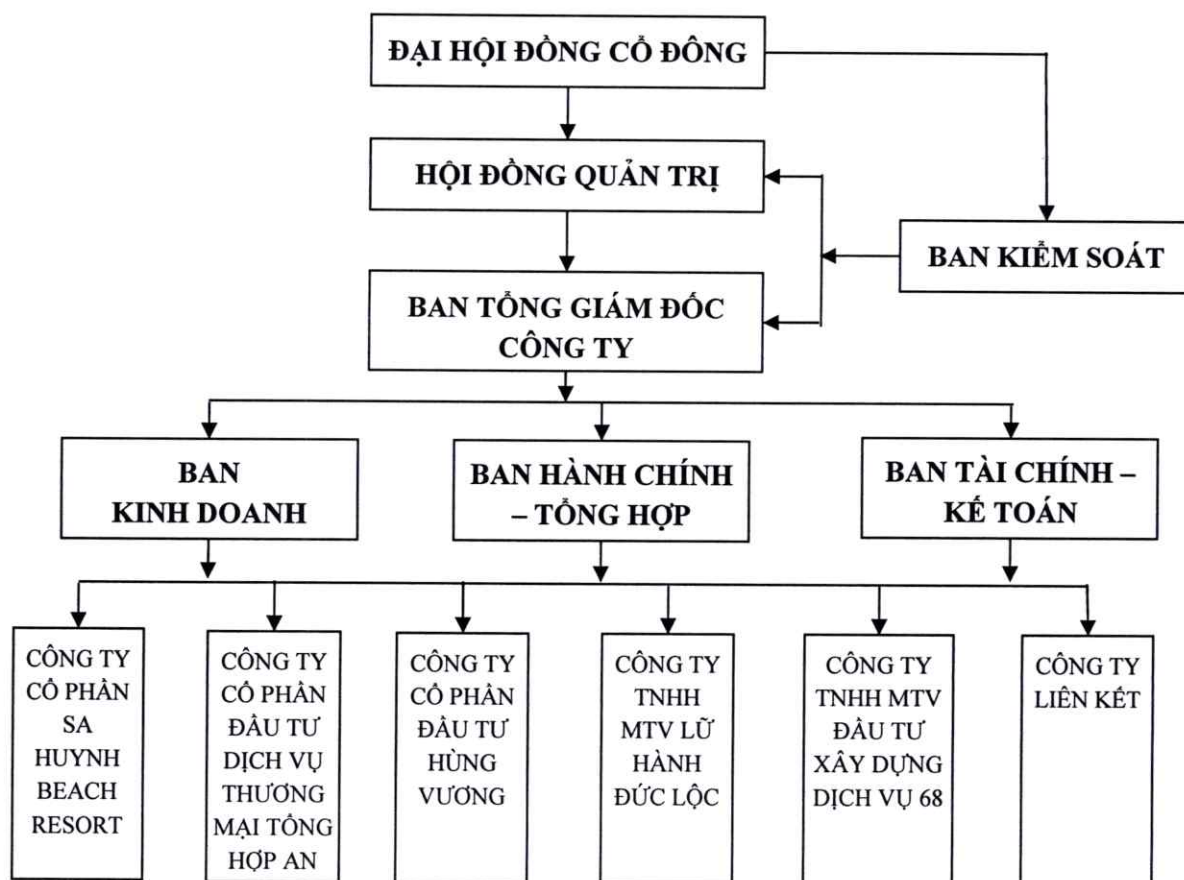
- (1) Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ, thương mại tổng hợp An Phát được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Nhà hàng Khách sạn Mỹ Khê;
- (2) Công ty Cổ phần đầu tư Hùng Vương được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Khách sạn Hùng Vương;
- (3) Công ty cổ phần Sa Huỳnh Beach Resort được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Sa Huỳnh Beach Resort;

Sau hơn hai năm từ cuối năm 2019 đến nay Công ty đã và đang dần khôi phục lại hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời phải giải quyết nhiều hệ lụy do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID – 19 kéo dài để dần ổn định lại hoạt động kinh doanh.

2. Cơ cấu tổ chức CTCP Du lịch Quảng Ngãi

a) Cơ cấu của Công ty

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi:



(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi)

Nhiệm vụ và chức năng các phòng ban

Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm các cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.

Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là những người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành của Tổng Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các Phòng, Ban chức năng của Công ty

Các Ban chuyên môn không có chức năng ra quyết định mà chỉ có chức năng tham mưu, giúp việc cho TGD Công ty ra quyết định điều hành mọi hoạt động hằng ngày của Công ty và các Công ty con, công ty liên kết.

➤ ***Ban Kinh doanh***

– **Chức năng**

Ban Kinh doanh là cơ quan chuyên môn thuộc Ban điều hành Công ty có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban TGD trong lĩnh vực kế hoạch, kiểm soát hoạt động kinh doanh, tiếp thị, marketing và chăm sóc khách hàng; Nghiên cứu, hoạch định kế hoạch kinh doanh, tiếp thị, marketing và chăm sóc khách hàng chung cho Công ty; Tổ chức kiểm soát việc thực hiện các kế hoạch, chiến lược kinh doanh được Công ty phê duyệt giao cho các Công ty thành viên; Kiểm soát hoạt động kinh doanh, tiếp thị tại các Công ty thành viên.

– **Nhiệm vụ**

o ***Nghiên cứu hoạch định chiến lược kinh doanh***

- + Xây dựng kế hoạch, chiến lược kinh doanh ngắn hạn và dài hạn cho công ty;
- + Xây dựng các phương án kinh doanh đa ngành nghề, phương án phát triển sản phẩm thương hiệu, sản phẩm đặc trưng;
- + Thực hiện phân tích và đưa ra chiến lược/chiến thuật kinh doanh phù hợp cho từng giai đoạn;
- + Nghiên cứu, đưa ra các giải pháp phòng ngừa rủi ro, cải tiến, khắc phục các khó khăn trong lĩnh vực kinh doanh;
- + Xây dựng các chính sách bán hàng riêng cho từng ngành hàng, theo từng giai đoạn trình Ban điều hành Công ty phê duyệt và chuyển cho các Công ty con, công ty liên kết thực hiện;

o ***Nghiên cứu hoạch định chiến lược Marketing***

- + Khảo sát, phân tích thị trường khách hàng, đối thủ cạnh tranh để đưa ra chiến lược, giải pháp phù hợp;
- + Xây dựng chiến lược, kế hoạch Marketing (truyền thông, nghiên cứu thị trường...) phù hợp với từng giai đoạn;
- + Xây dựng chiến lược định vị thương hiệu;
- + Nghiên cứu, dự báo xu thế thị trường và thị hiếu của khách hàng để xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm, ngành nghề kinh doanh phù hợp cho Công ty;

- + Thiết kế, kiểm tra giám sát các sản phẩm mẫu mã để quảng cáo thương hiệu;
- o **Xây dựng mạng lưới kinh doanh**
 - + Xây dựng, tổ chức, phát triển mạng lưới kinh doanh, kênh phân phối cho Công ty nhằm thực hiện mục tiêu, chiến lược kinh doanh;
 - + Tổ chức đánh giá, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho lãnh đạo các đơn vị, cán bộ thuộc quản lý của Ban;
 - + Tổ chức triển khai đàm phán, ký kết hợp đồng với các đại lý, nhà mạng, thiết lập kênh phân phối có hiệu quả, nâng cao thị phần;
- o **Tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tiếp thị, marketing**
 - + Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm định hướng thị hiếu, thúc đẩy nhu cầu sử dụng dịch vụ của khách hàng, quảng bá thương hiệu và sản phẩm của Công ty;
 - + Lập kế hoạch và triển khai thực hiện công tác đi thị trường ngoài tỉnh;
 - + Giám sát việc triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh được phê duyệt từ Tổng công ty giao cho các đơn vị trực thuộc;
 - + Thực hiện chăm sóc khách hàng, duy trì mối quan hệ với khách hàng hiện có và xây dựng kế hoạch tiếp cận hợp tác với những khách hàng hiện đã ngưng hợp tác hoặc khách hàng mới;
- o **Giám sát hoạt động kinh doanh**
 - + Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, hướng dẫn công tác kinh doanh đối với các đơn vị trực thuộc Công ty;
 - + Kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ, chỉ đạo triển khai nâng cấp kịp thời nhằm đạt hiệu quả cao và bền vững trong kinh doanh;
 - + Tham mưu cho Ban Lãnh đạo công ty về lĩnh vực kinh doanh, tiếp thị, marketing, chăm sóc khách hàng.
 - + Báo cáo, thống kê:
 - + Tập hợp số liệu, báo cáo định kỳ ngày, tuần, tháng, quý, 6 tháng, năm về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, báo cáo các cấp lãnh đạo theo quy định Công ty.

➤ **Ban Hành chính - Tổng hợp**

– **Chức năng**

Ban Hành chính - Tổng hợp là ban chuyên môn thuộc Ban điều hành Công ty thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban TGD về công tác tổ chức bộ máy, tổ chức cán bộ và lao động, thực hiện các chính sách đối với người lao động, công tác hành chính, văn thư, văn phòng, thi đua, khen thưởng, kỷ luật lao động, tiền lương, công tác bảo vệ, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, an

Handwritten signature

toàn lao động, vệ sinh lao động, quản lý trang thiết bị văn phòng, công tác kỹ thuật bảo trì, công tác hồ sơ thủ tục đầu tư, xây dựng cơ bản và các lĩnh vực khác có liên quan đến công tác hành chính - tổng hợp của Công ty.

- Nhiệm vụ

o Nghiên cứu cơ cấu tổ chức:

- + Cập nhật, tái cấu trúc, chức năng nhiệm vụ và quy mô hoạt động của Công ty và các Công ty thành viên, điều chỉnh kịp thời theo yêu cầu phát triển.
- + Xây dựng và hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu quản lý nguồn nhân lực, quản lý tài sản nhằm đáp ứng những nhu cầu hiện tại cũng như phát triển trong tương lai.
- + Ổn định cấu trúc về tổ chức của hệ thống, đồng thời linh hoạt thích ứng với quá trình phát triển của hệ thống.

o Xây dựng các quy trình tuyển dụng và đào tạo:

- + Có nhiệm vụ xây dựng các quy chế, tiêu chuẩn về tuyển chọn, sử dụng, quản lý nhân sự, lao động thực hiện trong toàn Công ty; lựa chọn, đề cử nhân sự cao cấp;
- + Xây dựng kế hoạch nguồn nhân lực để bảo đảm cho kế hoạch đầu tư, kinh doanh hàng năm và dài hạn của Công ty được thực hiện;
- + Tiến hành công tác quy hoạch cán bộ quản lý để luôn luôn có nhân sự cán bộ dự nguồn để thay thế hoặc đáp ứng những nhu cầu mới về nhân sự, đảm bảo sự ổn định cho lực lượng CBCNV;
- + Ngoài việc đào tạo thường xuyên, cần có kế hoạch bồi dưỡng và nâng cao trình độ cho các cán bộ quản lý hiện có;
- + Định kỳ đánh giá chất lượng nguồn nhân lực hiện có báo cáo TGD công ty.

o Xây dựng qui chế tiền lương, hệ số thang bảng lương và các chế độ chính sách theo quy định:

- + Có nhiệm vụ xây dựng các quy chế, quy định về tiền công, thù lao, tiền thưởng của các cán bộ chủ chốt trong Công ty và những vấn đề về nhân sự, tiền lương, tiền thưởng khác thuộc thẩm quyền quyết định của TGD Công ty;
- + Tổ chức thực hiện các chính sách có liên quan đến người lao động (BHXH, BHYT, BHTN, v.v...) và các chính sách liên quan đến tổ chức bộ máy quản lý. Phối hợp, hướng dẫn và góp ý việc xây dựng Quy chế tiền lương ở các Công ty con, công ty liên kết phù hợp với từng thời kỳ và đặc thù, kiểm soát việc thực hiện quy chế đó;
- + Phối hợp với ban chuyên môn khác kiểm soát việc tuân thủ các quy định, quy chế liên quan đến lao động tiền lương và chính sách của Công ty, từ Công ty đến các Công ty con, công ty liên kết.

o Pháp chế

- + Kiểm soát và chịu trách nhiệm pháp lý của các văn bản, hợp đồng, cam kết của Công ty phát hành trong nội bộ cũng như ra bên ngoài;
- + Thay mặt Công ty tiến hành tranh tụng pháp lý nếu có những vấn đề về luật pháp;
- + Thực hiện cập nhập thường xuyên các văn bản pháp luật của nhà nước liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty, tham gia đề xuất các giải pháp;
- + Thực hiện kiểm soát các văn bản, quy chế, quy định của công ty trước khi ban hành thực hiện để tránh chồng chéo.

o Quản trị hành chính, văn phòng:

- + Quản lý Danh mục tài sản phục vụ cho hoạt động của Công ty và những tài sản đưa ra kinh doanh như đất cho thuê, nhà bán hoặc cho thuê (trừ phương tiện vận tải);
- + Cung cấp các phương tiện và công cụ làm việc cho CBNV của Công ty theo đúng quy định và có hiệu quả, đồng thời kiểm soát việc trang bị các phương tiện và công cụ đó tại các Công ty thành viên để bảo đảm sự thống nhất và hiệu quả;
- + Được quyền kiểm soát việc sử dụng các trang thiết bị tại các đơn vị trong toàn công ty, Thực hành tiết kiệm trong việc sử dụng văn phòng phẩm, điện nước và các vật dụng khác;
- + Thực hiện các công việc của văn thư, lưu trữ các văn bản phát hành đi của Công ty. Kiểm tra, đóng dấu các loại văn bản, hồ sơ, tài liệu,... quản lý và lưu trữ các loại con dấu của Công ty, và các giấy tờ pháp lý, bảo quản sổ liệu, sổ sách, tài liệu có liên quan theo đặc thù hoạt động;
- + Mua sắm trang thiết bị, các ấn phẩm, cơ sở vật chất khác theo quy trình, quy định công ty;
- + Công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động, vệ sinh lao động, môi trường;
- + Thực hiện công tác đối nội đối ngoại trong công ty;

o Ứng dụng công nghệ thông tin

- + Định hướng, phát triển và ứng dụng CNTT làm công cụ quản lý trong toàn hệ thống;
- + Quản lý bản quyền phần mềm và các giải pháp phần mềm được cài đặt và sử dụng;
- + Thiết lập cơ cấu thông tin dữ liệu và cung cấp các giải pháp trong quản lý các nguồn lực, chương trình và quản trị dự án, xây dựng phát triển các tiêu chuẩn chung;

- + Xây dựng kế hoạch bảo trì bảo dưỡng nâng cấp sửa chữa định kỳ hàng năm phục vụ kinh doanh;

o Quản trị mạng

- + Quản trị cơ sở hạ tầng mạng; hệ thống server;
- + Giám sát, nâng cấp và bảo trì hệ thống mạng nội bộ tại Công ty;
- + Tổ chức thiết kế, lắp đặt, quản lý và khai thác hệ thống mạng máy tính luôn ổn định, hiệu suất cao nhất và an toàn nhất;
- + Xây dựng kế hoạch bảo trì hệ thống máy tính cả phần cứng lẫn phần mềm;
- + Thực hiện công tác an ninh bảo mật trong hệ thống máy tính. Truyền thông các vấn đề liên quan tới virus trong toàn hệ thống;
- + Thiết lập, quản lý hệ thống địa chỉ Email: tạo mới, duy trì, tạm ngưng và hủy bỏ. Đảm bảo hệ thống thông tin qua email được thông suốt;
- + Quản lý thông tin qua website, internet: ngăn chặn các nội dung không lành mạnh. Quản lý về kỹ thuật trang Web của Công ty, phối hợp với bộ phận có liên quan để thường xuyên cập nhật thông tin trên Website;

o Kỹ thuật bảo trì

- + Bảo trì, bảo dưỡng; đảm bảo các hệ thống, thiết bị hoạt động trong tình trạng tốt, không bị gián đoạn;
- + Khảo sát thường xuyên tình trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hệ thống trong toàn Tổng công ty, phải luôn trong tình trạng đảm bảo vận hành an toàn;
- + Lập kế hoạch và quản lý thực hiện bảo trì định kỳ và bảo trì, bảo dưỡng ngăn ngừa cho hệ thống kỹ thuật; nhận biết và cảnh báo các rủi ro của các hệ thống điện nước, máy móc, thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật tại các đơn vị trong quá trình vận hành, đề xuất và thực hiện các biện pháp ngăn ngừa sự cố, giảm thiểu rủi ro;
- + Giám sát quy trình thao tác an toàn về điện để đảm bảo an toàn lao động;
- + Thẩm định các tờ trình mua sắm, nâng cấp, sửa chữa công cụ dụng cụ của đơn vị cũng như của phòng ban trong Công ty liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ban;

o Công tác hồ sơ thủ tục đầu tư, xây dựng cơ bản

- + Phối hợp cùng với các ban/bộ phận chuyên môn khác làm các thủ tục pháp lý liên quan đến công tác đầu tư, xây dựng cơ bản;
- + Quản lý hồ sơ pháp lý liên quan đến công tác đầu tư, xây dựng cơ bản.

➤ Ban Tài chính - Kế toán

- Chức năng

Ban Tài chính - Kế toán là cơ quan chuyên môn thuộc Ban điều hành Công ty có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban TGD Công ty trong việc lập, quản lý, theo

đổi công tác thực hiện kế hoạch, đầu tư; điều hành, quản lý về công tác kế toán - tài chính bao gồm: công tác kế toán quản trị, công tác tài chính, công tác thống kê, công tác tín dụng, thuế; công tác kiểm tra, kiểm soát và công tác hạch toán kế toán theo Quy chế tài chính của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Nhiệm vụ

- + Duy trì hệ thống kế toán tại Công ty và các Công ty thành viên đảm bảo theo đúng quy trình, quy chế, đúng chuẩn mực kế toán, và trong khuôn khổ pháp luật.
- + Đảm bảo hệ thống kế toán của Công ty và các Công ty con, công ty liên kết, cập nhật thông tin một cách kịp thời, đầy đủ nhằm có đầy đủ số liệu quản trị giúp cho việc ra quyết định của Ban lãnh đạo.
- + Tham mưu, xây dựng các quy trình, quy định liên quan đến tài chính, kế toán nhằm giúp cho hệ thống kiểm soát chi phí, mức khoán chi phí, định mức, hao hụt tránh lãng phí; tăng cường công tác quản lý và thu hồi các khoản công nợ phải thu, đơn đốc thu hồi nợ đến hạn; tối ưu hóa nguồn vốn từ các khoản nợ phải trả.
- + Xây dựng chiến lược tài chính, ngân sách tài chính, duy trì chế độ theo dõi/ kiểm soát/ điều chỉnh ngân sách, kế hoạch tài chính cho Công ty và các Công ty con, công ty liên kết. Huy động vốn trung hạn, dài hạn để đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh.
- + Phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và đưa ra các công cụ quản trị, dự báo rủi ro tài chính.
- + Tham gia quản lý nguồn vốn, tài sản của Công ty và các Công ty con, công ty liên kết, các công ty liên kết, góp vốn trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn. Tối ưu hóa sử dụng vốn lẫn nhau đúng pháp luật nhằm gia tăng hiệu quả kinh tế.
- + Lập báo cáo hợp nhất của Công ty, các báo cáo phục vụ công tác quản trị và theo các yêu cầu khác của Ban Lãnh đạo Công ty.
- + Kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất tất cả các đơn vị trong Tổng công ty, công ty con về công tác quản lý, công tác điều hành ảnh hưởng đến tài chính công ty đơn vị.
- + Thẩm định các tờ trình mua sắm, nâng cấp, sửa chữa công cụ dụng cụ của đơn vị cũng như của phòng ban trong Công ty liên quan đến công tác tài chính, dòng tiền;
- + Thực hiện đúng theo Quy chế tài chính công ty, các quy định của công ty và pháp luật hiện hành.

Handwritten signature

b) Thông tin về công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết

Tính đến thời điểm 31/12/2021, danh sách các công ty con, công ty liên doanh và liên kết của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chi tiết như sau:

➤ **Công ty mẹ: Không có**

➤ **Công ty con:**

Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ thương mại tổng hợp An Phát

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ thương mại tổng hợp An Phát
Địa chỉ	Thôn Cổ Lũy, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại	0255 3843316
Fax	0255 3677999
Giấy chứng nhận ĐKDN số	4300821614
Vốn điều lệ đăng ký	2.700.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	2.700.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	94,45% vốn điều lệ đăng ký
	94,45% vốn điều lệ đăng ký
Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ tắm hơi, masager và các dịch vụ tăng cường sức khỏe; dịch vụ vui chơi giải trí và các dịch vụ khác; Xây dựng nhà/ công trình kỹ thuật dân dụng khác; bán buôn ô tô, xe có động cơ khác. Bán buôn nông, lâm sản, nguyên liệu. Thực phẩm, máy móc thiết bị cơ giới, nguyên vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng...

Công ty cổ phần Đầu tư Hùng Vương

Tên Công ty	Công ty cổ phần Đầu tư Hùng Vương
Địa chỉ	472, Quang Trung, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
Điện thoại	0255 3710477
Fax	0255 3710475
Giấy chứng nhận ĐKDN số	4300821639
Vốn điều lệ đăng ký	2.700.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	2.700.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	94,45% vốn điều lệ đăng ký
	94,45% vốn điều lệ đăng ký

Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ tắm hơi, masager và các dịch vụ tăng cường sức khỏe; dịch vụ vui chơi giải trí và các dịch vụ khác; Xây dựng nhà/ công trình kỹ thuật dân dụng khác; bán buôn ô tô, xe có động cơ khác. Bán buôn nông, lâm sản, nguyên liệu. Thực phẩm, máy móc thiết bị cơ giới, nguyên vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng...
------------------------------	---

Công ty cổ phần Sa Huỳnh Beach Resort

Tên Công ty	Công ty cổ phần Sa Huỳnh Beach Resort
Địa chỉ	Thôn Tấn Lộc, Xã Phổ Châu, Thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại	0255 3860311
Giấy chứng nhận ĐKDN số	4300821646
Vốn điều lệ đăng ký	2.700.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	2.700.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	94,45% vốn điều lệ đăng ký
	94,45% vốn thực góp của CSH
Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ tắm hơi, masager và các dịch vụ tăng cường sức khỏe; dịch vụ vui chơi giải trí và các dịch vụ khác...

Công ty TNHH MTV Lữ hành Đức Lộc

Tên Công ty	Công ty TNHH MTV Lữ hành Đức Lộc
Địa chỉ	472, Quang Trung, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại	0 2553829829
Fax	0 2553822836
Giấy chứng nhận ĐKDN số	4300774890
Vốn điều lệ đăng ký	3.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	3.000.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	100% vốn điều lệ đăng ký
	100% vốn thực góp của CSH
Ngành nghề kinh doanh	Điều hành tour du lịch, nhà hàng ; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng, bán buôn đồ uống; bán

Handwritten signature

	buôn nhiên liệu rắn, lỏng; bán buôn hàng thương mại, nông sản...
--	--

Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng dịch vụ 68

Tên Công ty	Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng dịch vụ 68
Địa chỉ	472, Quang Trung, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại	0255 3825292
Fax	0255 3817811
Giấy chứng nhận ĐKDN số	4300774393
Vốn điều lệ đăng ký	5.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	3.364.803.358 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	100% vốn điều lệ đăng ký
	100% vốn thực góp của CSH
Ngành nghề kinh doanh	Xây dựng nhà các loại, công trình đường sắt và đường bộ, công trình kỹ thuật dân dụng khác, bán buôn vật liệu, thiết bị, lắp đặt khác trong xây dựng.

➤ **Công ty liên kết**

Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Hoàng Phương

Tên Công ty	Công ty CP Đầu tư Xuất nhập khẩu Hoàng Phương
Địa chỉ	Cụm Công nghiệp Krông Buk 1, xã Pông Đrang, huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại	0500 3605019
Fax	0500 3576768
Giấy chứng nhận ĐKDN số	6001183981
Vốn điều lệ đăng ký	89.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	89.000.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	35% vốn điều lệ đăng ký
	35% vốn thực góp của CSH
Ngành nghề kinh doanh	Buôn bán nông, lâm sản, nguyên liệu, động vật sống; buôn bán xe ô tô và sửa chữa xe ô tô và xe động cơ khác ; vận tải hàng hóa bằng đường bộ, trồng cây lâu năm, trồng rừng và chăm sóc rừng...

Công ty CP Hoa Cường Đất Việt

Tên Công ty	Công ty CP Hoa Cường Đất Việt
Địa chỉ	156, đường Giải Phóng, thị trấn Ea Đăng, huyện Ea

Handwritten signature

	Hleo, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại	0500 3778089
Fax	0500 3776489
Giấy chứng nhận ĐKDN số	6000512400
Vốn điều lệ đăng ký	68.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	68.000.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	49% vốn điều lệ đăng ký
	49% vốn thực góp của CSH
Ngành nghề kinh doanh	Khai thác đá, cải tạo dáng và hoàn thiện đá; sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; bán buôn vật liệu, thiết bị, lắp đặt khác trong xây dựng; buôn bán sắt thép, buôn bán chuyên doanh khác; buôn bán nông, lâm sản, vật liệu...

Công ty CP Thương mại tổng hợp Xuất nhập khẩu Thiên Ấn

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Xuất nhập khẩu Thiên Ấn
Địa chỉ	Tổ dân phố Trường Thọ Tây C, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại	0255.6262699
Fax	
Giấy chứng nhận ĐKDN số	4300767050
Vốn điều lệ đăng ký	239.642.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	239.642.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	1,25% vốn điều lệ đăng ký
	1,25% vốn điều lệ đăng ký
Ngành nghề kinh doanh	Xây dựng công trình công ích, đường sắt, đường bộ, nhà cửa; sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, rom rạ, và vật liệu tết bện; Bán buôn thực phẩm, máy móc thiết bị boofb nghiệp, vật liệu, thiết bị, lắp đặt khác trong xây dựng; đồ dùng khác cho gia đình,,, buôn bán chuyên doanh khác; buôn bán nông, lâm sản, vật liệu. kinh doanh dịch vụ nhà hàng, lưu trú ngắn ngày, vận chuyển...

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi).



Handwritten signature

c) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2021

Bảng 1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2021

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số vốn góp (đồng)	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông trong nước, trong đó:	91	157.901.990.000	15.790.199	99,85%
-	Cổ đông tổ chức:	1	4.374.560.000	437.456	2,77%
	<i>TCT Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)</i>	<i>1</i>	<i>4.374.560.000</i>	<i>437.456</i>	<i>2,77%</i>
-	Cổ đông cá nhân	90	153.527.430.000	15.352.743	97,08%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	0,00%
3	Cổ phiếu quỹ	-	237.450.000	23.745	0,15%
	Tổng cộng	91	158.139.440.000	15.813.944	100,00%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi)

d) Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ của Công ty tại 31/12/2021

Bảng 2. Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ tại 31/12/2021

TT	Tên cổ đông	Số vốn góp (đồng)	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bùi Thị Minh Ánh	65.579.200.000	6.557.920	41,47%
2	Bùi Văn Hùng	40.937.550.000	4.093.755	25,89%
3	Lý Thị Bích Ngọc	43.000.000.000	4.300.000	27,19%
	TỔNG CỘNG	149.516.750.000	14.951.675	94,55%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi)

3. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu trong các lĩnh vực sau:

Lữ hành: Công ty cung cấp các sản phẩm tour lữ hành trong và ngoài nước. Cụ thể, tour du lịch trong nước với các sản phẩm tour miền bắc, miền trung, miền nam, du lịch Quảng Ngãi, du lịch Lý Sơn và du lịch Sa Huỳnh. Tour du lịch quốc tế với các sản phẩm tour du lịch Trung Quốc, Lào và Thái Lan.

Du lịch và khách sạn: Công ty cung cấp dịch vụ du lịch tại Khu du lịch Sa Huỳnh – Sa Huỳnh Beach Resort: là khu nghỉ dưỡng lớn nhất Tỉnh Quảng Ngãi nằm bên bờ biển Sa Huỳnh dài gần 3 km. Ngoài ra Công ty cung cấp dịch vụ nhà hàng, khách sạn nghỉ dưỡng tại Nhà hàng khách sạn Mỹ Khê: là nhà hàng và khách sạn lớn nhất khu vực bãi biển Mỹ Khê tỉnh Quảng Ngãi.

Bm

Kinh doanh thương mại: Công ty sở hữu trung tâm thương mại quy mô lớn hàng đầu thành phố Quảng Ngãi với các sản phẩm đa dạng và phong phú phục vụ khách du lịch và người dân địa phương.

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 3. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021		Tỷ lệ tăng (+)/ giảm (-) (%)	
		Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	340.001	322.761	334.302	350.574	-1,68	8,62
2	Vốn chủ sở hữu	128.352	114.164	110.384	95.812	-14,00	-16,08
3	Doanh thu thuần	6.557	15.777	0	150.761	-100,00	855,57
4	LN từ hoạt động kinh doanh	-14.023	-15.846	-18.447	-19.025	31,55	20,06
5	Lợi nhuận khác	-63	433	479	223	-860,32	-48,50
6	Lợi nhuận trước thuế	-14.086	-15.413	-17.968	-18.802	27,56	21,99
7	Lợi nhuận sau thuế	-14.086	-15.413	-17.968	-18.802	27,56	21,99
8	Tỷ lệ trả cổ tức	0	0	0	0	0	0

(Nguồn: BCTC riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chưa được kiểm toán)

5. Thực trạng quản lý về đất đai, nhà cửa vật kiến trúc, tình trạng thực hiện dự án tính đến thời điểm 15/9/2021

Tình hình đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng tại thời điểm 15/9/2021

STT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Hồ sơ pháp lý
1	Phường Trương Quang Trọng, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	1.000,0	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Làm Trung tâm Vật liệu Xây dựng Cầu Kênh	Đất thuê, trả tiền thuê đất hằng năm Thời hạn thuê đất: đến ngày 01/01/2045	QĐ số 3859/QĐ-UBND ngày 08/12/1997; HĐ thuê đất số 04/HĐ-ĐC ngày 02/01/1998; QĐ số 2870/QĐ-CT ngày 29/10/2003; QĐ số 85/QĐ-UBND ngày 31/3/2011; HĐ thuê đất số 28/HĐTĐ ngày 30/5/2007 và Phụ lục HĐ số 06/PLHĐ ngày 7/7/2011; GCN QSDĐ số BE 059671 ngày 12/9/2011; HĐ thuê đất số 53/HĐTĐ ngày 19/5/2016.
2		2.200,0	Đất cơ sở sản xuất	Chưa xây dựng, hiện	Đất thuê, trả tiền thuê đất	QĐ số 240/QĐ-UBND ngày 28/11/2011;

h

Bản công bố thông tin CTCP Du lịch Quảng Ngãi

STT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Hồ sơ pháp lý
			kinh doanh	đang có dự án xây dựng Nhà Kho Cầu Kênh	hàng năm Thời hạn thuê đất: đến ngày 28/11/2060	HĐ thuê đất số 05/HĐTĐ ngày 26/3/2012; GCN QSDĐ số BI 110992, ngày 30/3/2012.
3	Xã Tịnh Khê, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	3.694,6	Đất thương mại và dịch vụ	Làm Nhà hàng Khách sạn Mỹ Khê	Đất thuê, trả tiền thuê đất hàng năm Thời hạn thuê đất: đến 15/10/2042	QĐ số 403/QĐ-UBND ngày 02/12/2008 và văn bản đính chính số 1426/UBND-NNTN ngày 02/06/2009; GCN QSDĐ số AN 798099 ngày 02/12/2008; HĐ thuê đất số 30/HĐTĐ ngày 06/5/2009; QĐ số 417/QĐ-UBND ngày 25/11/2014; HĐ thuê đất số 12/HĐTĐ ngày 12/02/2015; GCN QSDĐ số CB 107976 ngày 20/01/2016.
4	Xã Phổ Châu, Thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi	19.990,2	Đất thương mại và dịch vụ	Làm Khu du lịch Sa Huỳnh kinh doanh Nhà hàng Khách sạn	Đất thuê, trả tiền thuê đất hàng năm Thời hạn thuê đất: đến ngày 01/01/2045	QĐ số 316/QĐ-UB, ngày 14/2/1997; HĐ thuê đất số 06/HĐ-ĐC, ngày 15/2/1997; QĐ số 10/QĐ-UBND ngày 20/01/2011; QĐ số 125/QĐ-UBND ngày 15/06/2011; HĐ thuê đất số 18/HĐTĐ ngày 13/5/2008; Phụ lục HĐ thuê đất số 13/PLHĐ ngày 07/10/2011; HĐ thuê đất số 40/HĐTĐ ngày 15/6/2015; GCN QSDĐ số CB 090055 ngày 29/04/2016 Phụ lục HĐ số 02/PLHĐ ngày 10/4/2018.
5	Xã Phổ Châu, Thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi	30.011,5	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Chưa xây dựng, hiện đang có dự án xây dựng Khu du lịch Sa Huỳnh giai đoạn 2	Đất thuê, trả tiền thuê đất hàng năm Thời hạn thuê đất: đến ngày 08/04/2062	QĐ số 519/UBND-TCTM ngày 26/02/2010; QĐ số 95/QĐ-UBND ngày 08/4/2013; GCN QSDĐ số BK 646991 ngày 10/6/2013; HĐ thuê đất số 42/HĐTĐ ngày 30/5/2013.
6	Phường Nguyễn Nghiêm, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	569,4	Đất thương mại và dịch vụ	Làm Nhà hàng, Nhà Quê hương, tuy nhiên bị xuống cấp và đang hoạt động	Đất thuê, trả tiền thuê đất hàng năm Thời hạn thuê đất: đến ngày 01/01/2045	QĐ số 2406/QĐ-UB ngày 04/7/2001; HĐ thuê đất số 58/HĐ-ĐC, ngày 14/11/2001; HĐ thuê đất số 22/HĐTĐ, ngày 24/05/2007 và Phụ lục HĐ số 12/PLHĐ ngày 07/10/2011; GCN QSDĐ số BR 047092 ngày 29/5/2015; Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 17/6/2011; HĐ thuê đất số 50/HĐTĐ ngày

STT	Địa chỉ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng	Hình thức sử dụng	Hồ sơ pháp lý
						19/5/2016.
7		230,7	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Hiện nay là khách sạn Số 1, tuy nhiên bị xuống cấp và đang dừng hoạt động	Đất thuê, trả tiền thuê đất hằng năm Thời hạn thuê đất: đến ngày 07/11/2047	QĐ số 2404/QĐ-UB ngày 04/7/2001; HĐ thuê đất số 57/HĐ-ĐC ngày 14/11/2001 và GCNQSD đất số T116456; HĐ thuê đất số 29/HĐTĐ ngày 30/5/2007; QĐ số 101/QĐ-UBND ngày 24/5/2011; HĐ thuê đất số 07/HĐTĐ ngày 08/8/2011 và Phụ lục điều chỉnh; GCN QSDĐ số BE 059670 ngày 12/9/2011; GCN QSDĐ số BR 089879 ngày 23/12/2013; HĐ thuê đất số 51/HĐTĐ ngày 19/5/2016.
	Tổng	57.696,4				

(Nguồn: CTCP Du lịch Quảng Ngãi)

6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

6.1. Công nợ phải thu

Bảng 4. Tình hình công nợ phải thu của Công ty năm 2020 – 2021

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2020		31/12/2021	
		Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	129.171	117.597	129.072	150.846
1	Phải thu khách hàng	139.162	140.526	139.162	173.989
2	Trả trước người bán	175	213	93	156
3	Các khoản phải thu khác	50.864	37.878	50.848	37.721
4	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	10	-	10
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-61.030	-61.030	-61.030	-61.030
II	Các khoản phải thu dài hạn	18.014	18.014	18.014	18.014
	Tổng cộng	147.185	135.611	147.086	168.860

(Nguồn: BCTC riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chưa được kiểm toán)

6.2. Công nợ phải trả

Bảng 5. Công nợ phải trả của Công ty năm 2020 – 2021

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2020		31/12/2021	
		Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất
I	Nợ ngắn hạn	59.231	56.163	59.718	90.547
1	Vay và nợ ngắn hạn	46.535	46.535	46.560	46.560
2	Phải trả người bán ngắn hạn	186	1.809	168	35.036
3	Người mua trả tiền trước	263	277	0	524
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.253	2.501	2.258	2.494
5	Phải trả người lao động	184	304	175	535
6	Chi phí phải trả ngắn hạn khác	274	371	405	476
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	9.532	4.362	10.148	4.919
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5	5	4	4
II	Nợ dài hạn	152.419	152.434	164.201	164.215
1	Vay và nợ dài hạn	52.656	52.656	52.650	52.650
2	Phải trả người bán dài hạn	-	15	-	15
3	Chi phí phải trả dài hạn khác	99.316	99.316	111.062	111.062
4	Phải trả dài hạn khác	448	448	489	489
5	Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	-	-	-	-
	Tổng cộng	211.650	208.597	223.918	254.762

(Nguồn: BCTC riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chưa được kiểm toán)

6.3. Các chỉ tiêu tài chính năm 2020 – 2021

Bảng 6. Các chỉ tiêu tài chính năm 2020 - 2021

Các chỉ tiêu	Đơn vị	2020		2021	
		Riêng lẻ	Hợp nhất	Riêng lẻ	Hợp nhất
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,19	2,15	2,18	1,70
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,18	2,12	2,17	1,68
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,62	0,65	0,67	0,73
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,65	1,83	2,03	2,66
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,54	2,88	0,00	63,59
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,02	0,05	0,00	0,45
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	N/A	N/A	N/A	N/A
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	N/A	N/A	N/A	N/A
Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	N/A	N/A	N/A	N/A
Hệ số LN HĐKD/Doanh thu thuần	%	N/A	N/A	N/A	N/A
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	Đồng	-891	-975	-1.136	-1.189
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	N/A	N/A	N/A	N/A

(Nguồn: BCTC riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chưa kiểm toán)

(*) Ghi chú:

- Một số chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần, ROE và ROA năm 2020, 2021 không được tính do lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2020, 2021 bị âm.
- Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần năm 2020, 2021 không được tính do Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty bị âm.

DM

7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021			Kế hoạch 2022
	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% tăng/giảm so với kế hoạch 2021	
1. Tổng doanh thu	41.027	151.319	268,83%	28.123
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	34.997	150.761	330,78%	22.123
Doanh thu hoạt động tài chính	6.000	0,1	0%	6.000
Thu nhập khác	30	558	1758,38%	0
2. Lợi nhuận trước thuế	-5.840	-18.802	221,96%	-8.827
3. Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/ Tổng doanh thu (%)	-0,14	-12,43%	-11,25%	-0,31
4. Tỷ lệ chia cổ tức (%)	0	0	0	0

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi)

Ghi chú:

- Kế hoạch năm 2022 là kế hoạch do Doanh nghiệp tự xây dựng và **chưa** được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Số liệu đã thực hiện năm 2021 là số liệu tài chính theo BCTC tự lập hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi. Kế hoạch năm 2022 là kế hoạch hợp nhất của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi. Công ty chưa tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để thông qua kế hoạch năm 2022.

8. Kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất của Công ty năm 2022 và các năm tiếp theo

Năm 2022 và những năm tiếp theo, Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi định hướng chiến lược về kế hoạch đầu tư nâng cấp 05 hạng mục công trình với tổng mức đầu tư dự kiến 129,6 tỷ đồng. Chi tiết như sau:

- Khu du lịch Sa Huỳnh Beach Resort (giai đoạn 2):

Công ty dự kiến xây dựng Hội trường, các vila, khu vui chơi trẻ em, sân bóng đá mini, sân tennis, tường rào, cổng ngõ, nâng cấp khu nhà hàng phục vụ phòng nghỉ cho khách..., từng bước hoàn thiện khu nghỉ dưỡng Sa Huỳnh Beach Resort.

- Nâng cấp, bổ sung công năng Nhà hàng Khách sạn Mỹ Khê:

Công ty dự kiến mở rộng xây dựng khách sạn cao tầng, hội trường đa năng, bể bơi dành cho trẻ em và tạo cảnh quan trước mặt tiền khách sạn.

- Dự án Nhà hàng Quê Hương:

Công ty dự kiến xây dựng nhà hàng 6 tầng gồm: khu kinh doanh nhà hàng; hàng giải khát, cà phê, khu vui chơi cho trẻ em...

- Dự án Khách sạn Số 1:

Công ty dự kiến xây dựng khách sạn 6 tầng.

- Dự án mở rộng Khu Cầu Kênh:

Công ty dự kiến xây dựng nhà nghỉ, nhà hàng, karaoke, massage hoặc xây dựng kho trung tâm giao nhận hàng hóa cửa ngõ phía Bắc.

Bảng 8. Các hạng mục đầu tư của Công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo

TT	Tên hạng mục	Dự kiến tổng vốn đầu tư (VNĐ)
1	Khu DL Sa Huỳnh (GD2)	100.000.000.000
2	Nâng cấp, bổ sung các công nung còn thiếu tại Nhà hàng – Khách sạn Mỹ Khê	10.125.000.000
3	Dự án Nhà hàng quê hương	15.500.000.000
4	Dự án Khách sạn số 1	4.795.000.000
5	Dự án mở rộng Cầu kênh 2,200m2	19.500.000.000
	Tổng cộng	149.920.000.000

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi)

9. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức

Dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi.

Kế hoạch năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi đã được Công ty xây dựng trên cơ sở thực trạng, khả năng phát triển của Công ty có xét đến yếu tố thị trường, tình hình kinh tế vĩ mô và ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 tới nền kinh tế và tình hình phát triển du lịch. Ban lãnh đạo Công ty đã nhận thức được những khó khăn của nền kinh tế do ảnh hưởng lớn từ dịch Covid-19 và đã có những biện pháp để duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm đạt được kế hoạch đã đề ra.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở thông tin có chọn lọc và các lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình

10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Không có thông tin.

11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Hiện nay, các Ngân hàng thương mại mà Công ty vay vốn để đầu tư, kinh doanh đã khởi kiện yêu cầu bán tài sản thế chấp của Công ty tại Ngân hàng để thu hồi nợ vay của Công ty. Công ty đã và đang tái cấu trúc về mọi mặt để bảo toàn tài sản của Công ty.

VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tên cổ phiếu chào bán

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi.

2. Loại cổ phần chào bán

Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.

3. Mệnh giá

Mệnh giá là: 10.000 đồng/ cổ phần.

4. Tổng số lượng cổ phần chào bán

Tổng số cổ phần được chào bán là: **437.456** cổ phần (chiếm **2,77%** tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong điều lệ).

Toàn bộ số cổ phần nói trên sẽ được chào bán theo lô (**01** lô).

Giá trị lô cổ phần chào bán theo mệnh giá: **4.374.560.000** đồng.

5. Giá khởi điểm

Giá khởi điểm cho cả lô cổ phần là: **5.600.000.000** đồng.

Bước giá: **1.000.000** đồng

6. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm

Căn cứ tính giá khởi điểm: Căn cứ theo chứng thư thẩm định giá số 052401/2022/CTTĐG-CIMEICO ngày 24/05/2022 và Báo cáo tư vấn giá khởi điểm của Công ty TNHH Định giá Cimeico về xác định giá trị cổ phần của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi tại thời điểm 30/06/2021 được Công ty TNHH Định giá Cimeico thực hiện, giá trị 01 cổ phần là **12.735** đồng, giá trị cả lô cổ phần là **5.600.000.000** đồng.

Căn cứ xác định giá khởi điểm: Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 20/05/2022 của Hội đồng thành viên SCIC và Quyết định số 169/QĐ-ĐTKDV ngày 02/05/2022 của Tổng Giám đốc SCIC, giá khởi điểm cho lô cổ phần là: **5.600.000.000** đồng.

7. Phương thức chuyển nhượng vốn

Bán đấu giá cả lô cổ phần.

8. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Thời gian dự kiến thực hiện chuyển nhượng vốn: Quý III/2022

10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Căn cứ theo Quy chế bán đấu giá do Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt ban hành.

h

11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi đến thời điểm thẩm định giá là 0%. Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi không quy định tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Hiện nay, Công ty đang có ngành nghề kinh doanh: “*Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chi tiết: Dịch vụ đưa lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài)*” (Mã ngành 7830) bị giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 0%; Ngành nghề kinh doanh “*Vận tải hành khách đường bộ khác*” (Mã ngành 4932), ngành nghề kinh doanh “*Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành*” (Mã ngành 4931), ngành nghề kinh doanh “*Vận tải hàng hóa bằng đường bộ*” (Mã ngành 4933), ngành nghề kinh doanh “*Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu*” (Mã ngành 9329) bị giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 49%; Ngành nghề kinh doanh “*Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống*” (Mã ngành 4620) bị giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 51%. Theo đó, **tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%**. SCIC khuyến cáo các nhà đầu tư nước ngoài nghiên cứu kỹ quy định pháp luật Việt Nam về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Tất cả cổ phần chào bán trong đợt này được tự do chuyển nhượng.

13. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán)

Tổ chức chuyển nhượng vốn nộp thuế thu nhập từ chuyển nhượng vốn theo đúng các quy định hiện hành. Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần theo quy định tại Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015.

Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế thu nhập và các thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Phí nhận chuyển nhượng và phí chuyển nhượng chứng khoán; Các khoản thuế hoặc chi phí khác liên quan đến chuyển nhượng cổ phần theo quy định pháp luật hiện hành.

14. Công bố thông tin của nhà đầu tư (“NĐT”) theo luật cạnh tranh

Đối tượng thuộc diện phải công bố thông tin

Căn cứ Luật cạnh tranh số 23/2018/QH14 ngày 12/6/2018 và Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 Quy định chi tiết một số Điều của Luật cạnh tranh:

Đối tượng áp dụng của Luật cạnh tranh là:

“1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) bao gồm cả doanh nghiệp sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc độc quyền nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

2. Hiệp hội ngành, nghề hoạt động tại Việt Nam.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan.”

Việc SCIC thực hiện bán vốn nhà nước theo phương thức đấu giá công khai (cả lô cổ phần – tương ứng 2,77% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi) tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi theo chức trách, nhiệm vụ được giao thuộc đối tượng áp dụng của Luật cạnh tranh. **NĐT tham gia đấu giá công khai** (cả lô cổ phần) phải tuân thủ quy định của pháp luật cạnh tranh trong đó có các quy định về kiểm soát tập trung kinh tế.

Điều kiện công bố thông tin

NĐT tham gia cuộc đấu giá cổ phần nêu trên phải nộp hồ sơ thông báo tập trung kinh tế nếu thuộc trường hợp sau:

- NĐT mua phần vốn nhà nước đủ để kiểm soát, chi phối doanh nghiệp hoặc một ngành, nghề của doanh nghiệp bị mua lại theo quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật cạnh tranh và khoản 1 Điều 2 Nghị định số 35/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật cạnh tranh.
- Thuộc ngưỡng thông báo tập trung kinh tế quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2020/NĐ-CP.

Hướng dẫn công bố thông tin

Hồ sơ thông báo tập trung kinh tế bao gồm:

- Thông báo tập trung kinh tế theo mẫu do Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia ban hành;
- Dự thảo nội dung thỏa thuận tập trung kinh tế hoặc dự thảo hợp đồng, biên bản ghi nhớ việc tập trung kinh tế giữa các doanh nghiệp;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế;
- Báo cáo tài chính của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế trong 02 năm liên tiếp liền kề trước năm thông báo tập trung kinh tế hoặc báo cáo tài chính từ thời điểm thành lập đến thời điểm thông báo tập trung kinh tế đối với doanh nghiệp mới thành lập có xác nhận của tổ chức kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Danh sách các công ty mẹ, công ty con, công ty thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị phụ thuộc khác của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế (nếu có);
- Danh sách các loại hàng hóa, dịch vụ mà từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế đang kinh doanh;
- Thông tin về thị phần trong lĩnh vực dự định tập trung kinh tế của từng doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế trong 02 năm liên tiếp liền kề trước năm thông báo tập trung kinh tế;

- Phương án khắc phục khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh của việc tập trung kinh tế;
- Báo cáo đánh giá tác động tích cực của việc tập trung kinh tế và các biện pháp tăng cường tác động tích cực của việc tập trung kinh tế.

Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 7 Luật cạnh tranh: “*Bộ Công Thương là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về cạnh tranh*”, trong thời gian Ủy ban Cạnh tranh quốc gia chưa được thành lập, các doanh nghiệp dự định tham gia tập trung kinh tế thực hiện thông báo tập trung kinh tế đến Bộ Công thương.

NDT tham khảo chi tiết thủ tục thực hiện thông báo tập trung kinh tế tại địa chỉ sau:
<https://dichvucong.moit.gov.vn/TTHCOnlineDetail.aspx?DocId=5>

VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Thực hiện thoái vốn theo chủ trương của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (Nghị quyết số 114/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 20/05/2022), không tiếp tục nắm giữ vốn tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi
- Việc chào bán phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông, không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

IX. CÁC TỔ CHỨC TƯ VẤN CÓ LIÊN QUAN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Trụ sở chính: Tầng 23, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136

2. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUẢNG NGÃI

Trụ sở chính: Số 472 Quang Trung, Phường Nguyễn Nghiêm, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.

Điện thoại: (0255) 3825292 – 3825293 Fax: (0255) 3817811

3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá cổ phần/ Tổ chức thực hiện bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3728 0921 Fax: (84-24) 3728 0920

4. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY TNHH ĐỊNH GIÁ CIMEICO

Địa chỉ : Số 24, đường Trần Kim Xuyến, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 66 624 637 Fax: (84-24) 62 753 376

X. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Các thông tin tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi trong Bản công bố thông tin này được trích từ Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2020 chưa được kiểm toán, BCTC riêng lẻ và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2021 chưa được kiểm toán. Các thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi được cung cấp bởi những cá nhân có đầy đủ thẩm quyền của Công ty.

XI. THAY LỜI KẾT

Bản CBTT được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/ chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên bản CBTT này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/ thông báo tới nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản CBTT này không đảm bảo rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban kiểm soát, các Báo cáo tài chính, tình hình doanh nghiệp... cũng như đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI) và nhân viên của TVSI (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản CBTT này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi cho SCIC, chính Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi và các khách hàng khác của TVSI và các công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản CBTT này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng bản CBTT này cho mục đích của mình.

Trân trọng cảm ơn.



Á
/

h/m

Ngày 20 tháng 7 năm 2022

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC



LÊ THANH TUẤN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ VỐN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
CTCP DU LỊCH QUẢNG NGÃI



TRẦN NGỌC CHIẾN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT



BÙI THỊ THANH HIỀN

PHỤ LỤC

1. Nghị quyết của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi;
2. Tài liệu chứng minh tổ chức thực hiện thoái vốn là chủ sở hữu hợp pháp số cổ phần đăng ký bán và số cổ phần này được phép tự do chuyển nhượng;
3. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 chưa được kiểm toán của Công ty Cổ phần Du lịch Quảng Ngãi.

